ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 6643 /UBND-CN V/v tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 57-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.	*Thanh Hóa, ngày* 13 *tháng*5 *năm 2022*

Kính gửi:
- Sở Xây dựng;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Kế hoạch số 57-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và trên cơ sở đề nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 3042/SXD-QH ngày 06/5/2022, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 57-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các nội dung công việc như sau:

1. Về thực hiện các chỉ tiêu quy hoạch, xây dựng và phát triển đô thị

1.1. Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh:

- Quá trình thực hiện nhiệm vụ thuộc chức năng, lĩnh vực của mình phải tuân thủ các chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch số 57-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

- Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, doanh nghiệp, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh trong việc hoàn thành các chỉ tiêu đã đề ra.

1.2. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Căn cứ chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch số 57-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; xây dựng chỉ tiêu cụ thể của địa phương mình trên cơ sở các chỉ tiêu của tỉnh, có lộ trình và phân công nhiệm vụ cụ thể. Cụ thể hoá các chỉ tiêu vào kế hoạch năm và theo từng giai đoạn.

- Tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt các quy hoạch yêu cầu phải tuân thủ các quy định của pháp luật; đồng thời phù hợp với tinh thần của Nghị quyết 06 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 57-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; ưu tiên bố trí đủ nguồn lực thực hiện.

- Đến năm 2025, 100% các đô thị đều có quy hoạch chung, chương trình cải tạo, chỉnh trang, tái thiết và phát triển đô thị. Đối với các thành phố: Thanh Hóa, Sầm Sơn; các thị xã: Bỉm Sơn, Nghi Sơn đến năm 2025 phủ kín hoàn toàn quy hoạch phân khu trên địa bàn.

- Đến năm 2030, xây dựng thành phố Thanh Hoá, thành phố Sầm Sơn, thị xã Bỉm Sơn và thị xã Nghi Sơn trở thành đô thị thông minh, kết nối với mạng lưới đô thị thông minh của khu vực và quốc gia.

- Đến năm 2045, xây dựng thành phố Thanh Hóa là thành phố giàu đẹp, văn minh, hiện đại kiểu mẫu của cả nước; thành phố Sầm Sơn là đô thị du lịch, vui chơi, giải trí hàng đầu của cả nước.

2. Về tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác quy hoạch, xây dựng và phát triển đô thị bền vững:

Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố quán triệt, triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 57-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp ủy đảng, chính quyền, toàn thể các cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý phát triển bền vững đô thị; tập trung quán triệt sâu sắc quan điểm đô thị hóa là xu thế tất yếu, khách quan, là một động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; coi việc quy hoạch, xây dựng và phát triển bền vững đô thị theo hướng đô thị xanh, văn minh, giàu bản sắc và có tính tiên phong, dẫn dắt các hoạt động đổi mới sáng tạo, trở thành động lực phát triển là một trong những nội dung quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền.

3. Về hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho quá trình đô thị hoá, công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững

3.1. Các sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp; UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các văn bản pháp luật, các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực đất đai, đầu tư, quy hoạch, phát triển đô thị, kiến trúc và xây dựng; tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định, cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của tỉnh cho phù hợp với quy định của Trung ương và tình hình thực tế, tạo môi trường tốt nhất cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người dân thực hiện các hoạt động quy hoạch, đầu tư, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị, nhà ở trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu cho UBND tỉnh để tham gia với các bộ, ngành Trung ương hoàn thiện các cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho các địa phương trong xử lý các vấn đề liên ngành, liên vùng như: Bảo vệ nguồn nước, kết nối hạ tầng, quản lý chất thải, sử dụng tài nguyên, đất đai, vận tài công cộng, hạ tầng số và logistic...; đầu tư vào kết cấu hạ tầng vùng và hạ tầng dùng chung, đặc biệt ở các khu công nghiệp. Hoàn thiện cơ chế, chính sách điều phối và kiểm soát đối với công tác quy hoạch, sử dụng đất sản xuất và đất xây dựng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, chính sách hỗ trợ, ưu đãi về nhà ở, nhất là nhà ở xã hội và nhà ở tại các khu công nghiệp. Khuyến khích hình thành và phát triển các quỹ phát triển nhà ở và bất động sản.

3.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các ngành, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền để hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích đủ mạnh để thu hút nguồn lực xã hội đầu tư xây dựng nhà ở, nhà cho thuê đối với người thu nhập thấp, thu nhập trung bình và cải tạo, chỉnh trang đô thị, xoá bỏ nhà tạm, khu ở phi chính thức, lụp xụp tại các đô thị.

3.3. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các ngành tham mưu bố trí kinh phí thuộc nguồn vốn sự nghiệp, vốn đầu tư phát triển để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác quy hoạch, xây dựng, phát triển đô thị theo quy định của pháp luật.

4. Nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững

4.1. Sở Xây dựng:

- Nghiên cứu, có văn bản hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư dự án trong việc đổi mới toàn diện về phương pháp, quy

trình, nội dung và sản phẩm quy hoạch đô thị theo hướng toàn diện, có tầm nhìn dài hạn, tôn trọng quy luật thị trường và nguyên tắc phát triển bền vững; bảo đảm tính thống nhất, đầy đủ, tích hợp của hệ thống quy hoạch, gắn kết chặt chẽ quy hoạch đô thị với quy hoạch nông thôn; phân định rõ các vùng trong nội dung quy hoạch đô thị và áp dụng các công cụ kiểm soát phát triển theo quy hoạch và kế hoạch; gắn quy hoạch đô thị với nguồn lực thực hiện các quy hoạch.

- Tổ chức quy hoạch, xây dựng và phát triển đô thị, vùng đô thị, nhất là quy hoạch xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, khu công cộng, quy hoạch quản lý sử dụng không gian nổi; từng bước nghiên cứu quy hoạch không gian ngầm và hệ thống công trình ngầm đô thị phù hợp với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch bảo đảm quốc phòng, an ninh; gắn kết chặt chẽ giữa công tác lập quy hoạch, phát triển đô thị với nhiệm vụ lập quy hoạch và quản lý, bảo vệ các khu quân sự và địa hình ưu tiên cho nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; nhất là tuyến biên giới biển và biên giới đất liền.

4.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì phối hợp với Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Công Thương và các ngành, đơn vị liên quan đánh giá, quy hoạch lại hệ thống bệnh viện, trường đại học, cao đẳng, cơ sở nghiên cứu, trung tâm logistic, trung tâm thương mại, chợ đầu mối, mạng lưới chợ dân sinh phù hợp với định hướng phát triển đô thị trong tương lai để tích hợp vào quy hoạch tỉnh.

4.3. Sở Tài nguyên và Môi trường: Thực hiện phân loại đất đô thị theo quy hoạch đô thị, bảo đảm đúng mục đích sử dụng đất; quản lý về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đô thị phải phù hợp với quy hoạch đô thị được phê duyệt và các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết. Kiểm soát chặt chẽ quy trình chuyển đổi đất nông thôn thành đất đô thị theo quy hoạch và chương trình phát triển đô thị; không để xảy ra các sai phạm về sử dụng đất đai không đúng quy hoạch.

4.4. Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và thông tin về các quy hoạch đô thị, bảo đảm công khai, minh bạch, dễ tiếp cận. Phối hợp kịp thời để phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và người dân trong tham gia phản biện việc lập và giám sát việc thực hiện quy hoạch đô thị.

4.5. Thanh tra tỉnh: Tham mưu UBND tỉnh hoàn thiện các quy định, chế tài để xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác quy hoạch đô thị; gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp uỷ và chính quyền các cấp, các ngành liên quan trong công tác lập và tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị.

4.6. Viện Quy hoạch - Kiến trúc Thanh Hóa: Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh xây dựng hệ thống dữ liệu toàn tỉnh về quy hoạch phát triển đô thị; ứng dụng rộng rãi hệ thống thông tin địa lý (GIS) và công nghệ số, nền tảng số trong quy hoạch và quản lý phát triển đô thị.

5. Tập trung xây dựng, phát triển hệ thống đô thị toàn tỉnh bền vững và đồng bộ về mạng lưới

5.1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Rà soát quy hoạch về phát triển đô thị đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 phù hợp với định hướng quy hoạch tỉnh. Tập trung xây dựng các vùng đô thị, hành lang đô thị, dải đô thị ven biển trên cơ sở xác định rõ vai trò, chức năng của từng đô thị, nhất là các đô thị động lực của từng vùng và cả tỉnh, đô thị kết nối khu vực. Xác định phát triển đô thị là hạt nhân phát triển kinh tế - xã hội cấp vùng. Đầu tư nâng cao khả năng chống chịu thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu của các đô thị ven biển, đô thị vùng miền núi cao.

- Tham mưu xây dựng và thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách để phát triển các đô thị động lực và các đô thị trung tâm vùng trở thành các đô thị hiện đại, thông minh, dẫn dắt và tạo hiệu ứng lan toả, liên kết vùng đô thị. Sử dụng các công cụ quy hoạch đô thị, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các công cụ thị trường khác để điều tiết, kiểm soát chặt chẽ sự gia tăng dân số đô thị. Ưu tiên phát triển các đô thị nhỏ (loại V) để hỗ trợ phát triển nông thôn thông qua các mối liên kết đô thị - nông thôn. Phát triển các đô thị có giá trị về di sản, du lịch, đô thị gắn với những địa bàn có nhiều tiềm năng phát triển du lịch.

5.2. UBND các huyện, thị xã, thành phố: Xây dựng và triển khai hiệu quả các đề án, chương trình về phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; cải tạo, chỉnh trang, tái thiết và nâng cấp đô thị; xây dựng và phát triển các đô thị thông minh; xây dựng nông thôn mới phù hợp với định hướng đô thị hoá. Phát triển các mô hình đô thị mới phù hợp với thực tiễn; không để đô thị hóa nông thôn dẫn đến đánh mất bản sắc của nông thôn các vùng miền của tỉnh.

6. Đẩy mạnh phát triển nhà ở, hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, liên kết, thích ứng với biến đổi khí hậu

6.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng, các ngành, đơn vị liên quan tham mưu bố trí, huy động các nguồn lực triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Thanh Hoá đến năm 2030; Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025. Nghiên cứu, tham mưu cơ chế, chính sách về đầu tư xây dựng nhà ở cho công nhân, lao động tại Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan rà soát, cập nhật và đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển nhà ở (trong đó có chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội) trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm của tỉnh.

6.2. Sở Xây dựng: Phối hợp với các ngành, địa phương đơn vị liên quan quản lý và giám sát chặt chẽ việc phát triển nhà ở cao tầng tại trung tâm các đô thị là thị xã, thành phố. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng, cải tạo nhà ở phù hợp với quy hoạch đô thị và quy chế quản lý kiến trúc đô thị. Rà soát, tham mưu cho UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý và phát triển nhà ở xã hội; bố trí đủ quỹ đất phát triển nhà ở xã hội theo quy định, nhất là nhà ở xã hội cho người lao động tại các khu công nghiệp.

6.3. Sở Giao thông vận tải:

- Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố để tham mưu cho UBND tỉnh quyết định thực hiện đầu tư phát triển hệ thống giao thông có tính chất liên kết vùng, kết nối các đô thị; đầu tư khép kín các đường vành đai, đường xuyên tâm, hệ thống giao thông công cộng có sức chở lớn và các bến bãi đỗ xe, nhất là tại các đô thị lớn phù hợp với kế hoạch đầu tư công.

- Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương, các ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường khai thác sử dụng hệ thống công trình ngầm đô thị, không gian đa chức năng của đô thị. Thực hiện ngầm hoá toàn bộ các đường dây, cáp điện lực viễn thông tại các dự án đường giao thông đô thị. Khuyến khích sử dụng phương tiện giao thông thân thiện với môi trường tại đô thị, nhất là xe ô tô buýt chạy bằng điện trong khu vực nội thị.

6.4. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố để thực hiện phát triển hạ tầng số đồng bộ tại các đô thị; triển khai xây dựng các mô hình quản lý thông minh trong vận hành, quản lý và khai thác hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị, nhất là tại thành phố Thanh Hóa, thành phố sầm Sơn, thị xã Bỉm Sơn và thị xã Nghi Sơn. Cấu trúc lại hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông, hình thành một số nền tảng số dùng chung cho các đô thị, vùng đô thị.

6.5. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình đầu tư phát triển hạ tầng đô thị đến năm 2030. Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế và kỹ thuật diện rộng, hạ tầng số; tăng cường năng lực hệ thống hạ tầng ứng phó với biến đối khí hậu, nhất là tại các đô thị khu vực ven biển.

- Thực hiện nâng cấp, cải tạo, xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng xã hội hiện đại tại đô thị và mạng lưới cung cấp dịch vụ hạ tầng xã hội. Thực hiện lồng ghép các mục tiêu và định hướng phát triển hệ thống công trình dịch vụ hạ tầng xã hội và nguồn lực thực hiện vào quá trình lập và phê duyệt chương trình phát triển đô thị. Đối mới mô hình tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp dịch vụ đô thị. Đa dạng hoá các mô hình cung cấp dịch vụ hạ tầng xã hội, phù hợp điều kiện của địa phương mình.

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt chương trình xử lý rác để đảm bảo việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thúc đẩy giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn sinh hoạt tại các đô thị.

7. Xây dựng và hoàn thiện mô hình chính quyền đô thị; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đô thị và chất lượng cuộc sống đô thị, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh, an toàn và trật tự đô thị

7.1. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh:

- Sắp xếp, sáp nhập, thành lập mới đơn vị hành chính đô thị bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, có lộ trình cụ thể, phù hợp với quy hoạch và tình hình thực tế của tỉnh được xác định trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, kế hoạch phát triển đô thị.

- Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhà nước đầu mối về phát triển đô thị ở tỉnh và cấp huyện, cấp xã.

- Thực hiện phân cấp và trao quyền nhiều hơn cho các huyện, thị xã, thành phố trong quản lý đô thị. Nâng cao năng lực, hiệu quả và tính chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu của chính quyền đô thị các cấp. Xây dựng vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành gắn với nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức về quản lý đô thị.

7.2. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh về đẩy nhanh chuyển đổi số trong quản lý đô thị, xây dựng chính quyền điện tử tiến tới chính quyền số ở đô thị gắn kết chặt chẽ với phát triển đô thị thông minh.

7.3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan, tham mưu đề xuất UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ về khai thác, phát huy hiệu quả các công trình văn hoá, lịch sử, không gian công cộng nhằm phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế khu vực đô thị tại các địa phương đủ điều kiện. Phối hợp tham mưu hoàn thiện quy hoạch không gian văn hóa, thể thao đô thị đáp ứng nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ của người dân, chú trọng tạo dựng nhiều không gian văn hóa, thể thao công cộng theo nguyên tắc bám sát các tiêu chuẩn, quy chuẩn ở cấp độ cao nhất. Thực hiện rà soát tổng thể, sắp xếp lại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở tại các đô thị theo hướng thiết thực, hiệu quả, đa năng, phục vụ rộng rãi các đối tượng, phù hợp với Chiến lược phát triển văn hoá, thể thao đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

7.4. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Bố trí đủ quỹ đất và ngân sách hợp lý, ràng buộc rõ trách nhiệm của chủ đầu tư các khu đô thị đối với việc xây dựng các thiết chế văn hoá, thể thao cho cư dân; xã hội hoá, khuyến khích các doanh nghiệp cùng đầu tư. Đảm bảo khi dự án đầu tư về xây dựng đô thị đưa vào hoạt động thì phải đảm bảo hoàn thiện các thiết chế theo quy hoạch.

- Thực hiện các giải pháp bảo đảm quyền tự do cư trú của người dân và xoá bỏ mọi rào cản đối với dịch chuyển lao động, tạo điều kiện để lao động nông thôn di cư, lao động phi chính thức được hòa nhập, tiếp cận bình đẳng nguồn lực, có cơ hội phát triển và hưởng thụ công bằng các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị, nhất là đối với biến động dân số cơ học do quá trình đô thị hóa và phát triển công nghiệp. Triển khai thực hiện tốt chính sách hỗ trợ học tập, dạy nghề, việc làm cho người dân bị thu hồi quyền sử dụng đất trong quá trình đô thị hoá. Thúc đẩy bình đẳng giới, quan tâm tạo việc làm cho lao động nữ tại đô thị.

- Ưu tiên nguồn lực phát triển các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị, nhất là dịch vụ giáo dục, y tế và chăm sóc sức khoẻ. Tăng đầu tư, biên chế bảo đảm phát triển hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở tại đô thị đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Hoàn thiện mô hình cơ quan kiểm soát và phòng, chống dịch bệnh tại các địa phương bảo đảm đồng bộ với quá trình phát triển đô thị, đáp ứng yêu cầu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ dân cư đô thị.

- Tăng cường các biện pháp kiểm soát, cải thiện chất lượng không khí tại các đô thị, giảm thiểu nhanh ô nhiễm bụi, tiếng ồn theo đúng quy chuẩn, quy định; chú trọng xử lý nước thải sinh hoạt và chất thải rắn đô thị; cải thiện căn bản tình trạng ô nhiễm môi trường và mất vệ sinh môi trường ở các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các khu nhà ở của người thu nhập thấp trong các đô thị.

- Xây dựng và hoàn thiện các mô hình bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong quản lý đô thị phù hợp với yêu cầu thực tiễn, chú trọng ứng dụng công nghệ số trong quá trình thực hiện.

8. Phát triển kinh tế khu vực đô thị; đổi mới cơ chế, chính sách tài chính và đầu tư phát triển đô thị

8.1. UBND các huyện, thị xã, thành phố: Xây dựng, triển khai các chương trình, đề án tái thiết đô thị để nâng cao hiệu quả sử dụng đất cho phát triển kinh tế khu vực đô thị. Kiểm soát và sử dụng hiệu quả giá trị gia tăng từ đất khi hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng giao thông được đầu tư mở rộng và khai thác quỹ đất hai bên tuyến đường nhằm tạo nguồn thu cho đô thị. Khai thác, phát huy hiệu quả các công trình văn hoá, lịch sử, các không gian công cộng nhằm phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế khu vực đô thị. Rà soát, di dời các cơ sở sản xuất chế biến, chế tạo thâm dụng lao động, cơ sở gây ô nhiễm môi trường hoặc có nguy cơ gây ảnh hưởng đến an toàn cho người dân ra khỏi khu vực trung tâm các thành phố, thị xã theo lộ trình phù hợp, trong đó tập trung tại thành phố Thanh Hóa (khu công nghiệp Lễ Môn).

8.2. Sở Công Thương: Phối hợp với Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các ngành, địa phương nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ, công nghiệp chế tạo tiên tiến, có tính chiến lược và các hoạt động kinh tế mới, như: kinh tế số, kinh tế ban đêm, kinh tế du lịch, kinh tế thể thao... tại các đô thị lớn trên địa bàn tỉnh, nhất là đối với thành phố Thanh Hóa, thành phố Sầm Sơn; phát triển các loại hình dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gắn với nông nghiệp, nông thôn và phục vụ đời sống nhân dân tại các đô thị nhỏ.

8.3. Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp: Nghiên cứu, tham mưu khuyến khích phát triển các mô hình khu công nghiệp sinh thái ven biển gắn với phát triển đô thị tại các địa phương ven biển, mô hình khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ tại các đô thị, nhất là trong khu kinh tế Nghi Sơn và khu công nghiệp Lam Sơn - Sao Vàng.

8.4. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương tham mưu cho cấp có thẩm quyền về cơ chế tạo nguồn thu, phân cấp ngân sách để lại cho các đô thị có kế hoạch nâng loại đô thị. Phân quyền nhiều hơn cho các chính quyền đô thị trong việc thu, quản lý, sử dụng các khoản thu từ thuế, phí.

8.5. UBND các huyện, thị xã, thành phố: Triển khai các đô thị xây dựng thương hiệu gắn với thúc đẩy phát triển kinh tế đô thị. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tại các đô thị. Khuyến khích các đô thị hợp tác, xây dựng các trung tâm đổi mới sáng tạo gắn với các sản phẩm chiến lược và thế mạnh của địa phương./.

Nơi nhận:
- Như trên (để thực hiện);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/cáo);
- Chánh Văn phòng, các PCVP UBND tỉnh;
- Viện Quy hoạch - Kiến trúc Thanh Hóa;
- Lưu: VT, CN.

H8(2022).trien khai KH so 57 BTV

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Xuân Liêm